

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HS-ST

Ngày: 09/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Hương

2. Ông Khưu Hán Quang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương - cán bộ
Tòa án nhân dân Quận M Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hòa
- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận M xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/TLHS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối
với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, giới tính: Nam, sinh năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh;
thường trú tại đường D, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay:
đường D, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ bạc, trình độ
văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Hữu S (chết) và bà Bùi Thị Đ, có vợ và một con; tiền
án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/9/2001 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt
48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 488/HSST ngày
20/9/2001), ngày 26/10/2007 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 06 năm 06
tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 216/2007/HSST ngày
26/10/2007); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 06/10/2016; có mặt;

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hữu H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận M truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 06/10/2016, tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát điều tra
tội phạm về ma túy Công an Quận M tuần tra trên địa bàn Quận M. Khi đến trước
khách sạn Thanh Hương 2, đường B, Phường N, Quận M tổ tuần tra nhìn thấy Nguyễn
Hữu H điều khiển xe mô tô biển số: 59L2 – 307.66 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành
kiểm tra thu giữ của H 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 03 nylon chứa tinh thể
không màu, 01 cây tua vít dài 11cm, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01
xe mô tô biển số: 59L2 – 307.66.

Công an Quận M tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu H tại nhà đường D, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 01 cân điện tử hiệu Amput, 20 gói nylon chưa sử dụng, 01 dao dài 50cm lưỡi bằng kim loại, sắc (kiểm tự chế) có vỏ kim loại màu đen giao Công an Phường 5, Quận M lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M xử lý.

Theo kết luận giám định số: 1819/KLGD-H ngày 02/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC54) kết luận: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu H và hình dấu Công an Phường N, Quận M gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,44746 gr loại Methamphetamine (MA).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận M, Nguyễn Hữu H khai nhận: H là bạn quen biết với Phương, Nga và A Chảy nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/10/2016 Phương gọi điện thoại rủ H đến khách sạn Thanh Hương sử dụng trái phép chất ma túy nhưng ma túy Phương mua trước đó bị rơi mất nên Phương nói H đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. H đồng ý, điều khiển xe mô tô biển số: 59L2 – 307.66 đến khu vực trước cổng bệnh viện Chợ Rẫy, Quận 5 gặp tên A Có (không rõ lai lịch) hỏi mua 700.000 đồng ma túy và nhờ A Có phân ra làm 03 gói nhỏ để tiện sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H bỏ 03 nylon chứa ma túy vào bao thuốc hiệu Jet cất giấu vào túi quần bên phải của H rồi điều khiển xe đến khách sạn Thanh Hương 2 thì bị bắt giữ. Ngoài ra, H còn khai nhận trước đó vào khoảng tháng 9/2016 H cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Phương, Nga và A Chảy tại khách sạn Thanh Hương 2, ma túy do Phương cung cấp. Do quen biết ngoài đường nên H không rõ lai lịch của Nga, Phương và A Chảy.

Bản cáo trạng số 54/CTr-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận M truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; tịch thu và tiêu hủy: Một gói niêm phong, một cây tua vít dài 11cm, một gói thuốc lá hiệu Jet, một cây dao (kiếm) dài 50cm, 20 gói nylon không chứa gì bên trong, một cân điện tử; tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THÁY

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 06/10/2016 tại trước khách sạn Thanh Hương 2, đường B, Phường N, Quận M, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận

M bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hữu H tàng trữ trái phép 7,4474 gr loại Methamphetamine (MA) để sử dụng.

Bị cáo H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện.

Xét thấy hành vi của bị cáo H đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn; do đó, áp dụng các nội dung có lợi cho bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H là vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bị cáo đã có hai tiền án về tội tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù hai bản án này đã được xóa án tích nhưng bị cáo lại không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt bị cáo phải chịu phạt tiền.

Vật chứng của vụ án được xử lý theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

- 01 gói ghi vụ số vụ 1819 là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, có chữ ký của Giám định viên; đây là tang vật của vụ án nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc hiệu Jet, 01 cây tua-vít đầu kim loại mài nhọn cán nhựa màu vàng, 01 dao tự chế dài 50cm lưỡi dao bằng kim loại có vỏ màu đen, 20 gói nylon chưa sử dụng, 01 cân điện tử hiệu Amput thu giữ của bị cáo H không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy; 01 điện thoại Nokia bị cáo dùng vào việc phạm tội tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số: 59L2 – 307.66, có số máy: JF63E1743258, số khung: RLHJF6308FZ743236. Qua xác minh chiếc xe trên do Hoàng Thị Thu T - sinh năm: 1967, ngụ: đường D, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (là vợ bị cáo H) đứng tên đăng ký sử dụng. Ngày 05/10/2016, H mượn xe trên của bà T đi dự tiệc và bà T không biết việc H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công Quận M lập biên bản trả lại cho bà T chiếc xe trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 45; khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2016.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003;

- Tịch thu và tiêu hủy: Một gói niêm phong, một cây tua vít dài 11cm, một gói thuốc lá hiệu Jet, một cây dao (kiếm) dài 50cm, 20 gói nylon không chứa gì bên trong, một cân điện tử;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 275/LNK ngày 10/10/2016).

Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan